TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỮU LŨNG** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2018/HS-ST
Ngày 30-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Quốc Bảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quang Hưng

Ông Khổng Hồng Minh

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Tuyết – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Mã Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2018/TLST-HS, ngày 09 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Chí B, sinh ngày 03 tháng 02 năm 1993 tại thành phố B, tỉnh Bắc Ninh. Nơi cư trú: Thôn X, xã H, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1968 và bà Đặng Thị H, sinh năm 1971, vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Xấu; bị bắt, tạm giam từ ngày 24/5/2018 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1996. Trú tại: Thôn T, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Chị Đặng Thị H, sinh năm 1971. Trú tại: Thôn X, xã H, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 30 phút ngày 24/5/2018 tại Km 68 Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn H, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, Công an huyện Hữu Lũng phối hợp với Tổ tuần tra trạm Cảnh sát giao thông Tùng Diễn tiến hành dừng xe mô tô biển kiểm soát 99G1-262.95 do Hoàng Văn T, trú tại thôn T, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn điều khiển chở sau là Nguyễn Chí B, trú tại thôn X, xã H, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh để kiểm tra. Kiểm tra người Hoàng Văn T không phát hiện gì. Kiểm tra người Nguyễn Chí B phát hiện: Tại túi quần nhỏ phía trước bên phải của B đang mặc có 01 túi nilon màu trắng, miệng kẹp dính, kích thước 2,5cm x 2,5cm bên trong đựng chất ở thể rắn màu trắng; tại túi quần phía trước bên phải có 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung vỏ màu vàng, đã qua sử dụng có số Imei 35521393915411; tại túi quần phía trước bên trái B đang mặc có số tiền 2.495.000 đồng.

Nguyễn Chí B khai nhận: 01 túi nilon màu trắng, miệng kẹp dính, kích thước 2,5cm x 2,5cm bên trong đựng chất ở thể rắn màu trắng là ma túy đá của B nhặt được ngày 23/5/2018 tại quán Internet ở phường K, thành phố B, vì bản thân thường xuyên sử dụng ma túy đá nên B đã cất giữ gói ma túy trên để sử dụng. Đến ngày 24/5/2018 Hoàng Văn T rủ B về nhà T chơi, B đem gói ma túy nhặt được cho vào túi quần nhỏ phía trước bên phải mục đích đem đi để sử dụng cho bản thân. Việc Nguyễn Chí B cất giấu ma túy trên người Hoàng Văn T không biết.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ các tang vật nói trên và tạm giữ chiếc xe mô tô biển kiểm soát 99G1-262.95 nhãn hiệu HONDA WAVE anpha màu trắng. Tại bản kết luận giám định số 191/KL-PC54 ngày 25/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất rắn màu trắng được đựng trong túi nilon màu trắng, miệng kẹp dính, kích thước 2,5cm x 2,5cm thu giữ của Nguyễn Chí B là chất ma túy Methamphetamine có trọng lượng 0,294 gam (*đã trừ bì*).

Quá trình điều tra Nguyễn Chí B khai nhận đã sử dụng chất ma túy Methamphetamine từ tháng 6/2017. Khoảng 16 giờ ngày 23/5/2018 Nguyễn Chí B đi đến quán Internet ở phường K, thành phố B để chơi game. Khi ngồi vào máy số 04 thì nhìn thấy ở dưới bàn phím máy tính có 01 gói nilon màu trắng, miệng kẹp dính kích thước 2,5cm x 2,5cm bên trong đựng chất ở thể rắn màu trắng. Do đã sử dụng ma túy nên B biết trong túi nilon là chất ma túy Methamphetamine B đã cất giữ gói ma túy trên để sử dụng. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày Nguyễn Chí B đi về nhà lấy một ít ma túy từ gói ma túy nhặt được ở quán Internet đem ra sử dụng. Số ma túy còn lại B cho vào túi quần nhỏ phía trước bên phải. Đến ngày 24/5/2018 Hoàng Văn T rủ B về nhà T chơi, Nguyễn Chí B đồng ý, số ma túy B vẫn để nguyên trong túi quần mục đích đem đi để sử

dụng. Sau đó, Hoàng Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 99G1-262.95 nhãn hiệu HONDA WAVE anpha màu trắng của B chở B đi từ tỉnh B để về nhà. Khi đi đến Km 68 Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn H, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn thì bị Công an huyện Hữu Lũng phát hiện bắt qủa tang cùng các tang vật.

Về vật chứng của vụ án: Hiện còn tạm giữ 01 túi nilon màu trắng, miệng kẹp dính, kích thước 2,5cm x 2,5cm bên trong đựng chất ở thể rắn màu trắng là chất ma túy Methamphetamine của Nguyễn Chí B để sử dụng liên quan đến việc phạm tội.

Vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội gồm: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung vỏ màu vàng, đã qua sử dụng có số Imei 35521393915411 là điện thoại của Nguyễn Chí B sử dụng vào việc liên lạc hàng ngày; số tiền 2.495.000 đồng là tiền của Nguyễn Chí B do lao động mà có; chiếc xe mô tô biển kiểm soát 99G1-262.95 nhãn hiệu HONDA WAVE anpha màu trắng là của Đặng Thị H mẹ của Nguyễn Chí B giao cho B để đi làm.

Đối với nguồn gốc ma túy Methamphetamine B khai nhận là nhặt được tại quán Internet tại phường K, thành phố B nhưng do Nguyễn Chí B không nhớ cụ thể địa chỉ của quán, nên không có cơ sở điều tra.

Đối với Hoàng Văn T là người điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 99G1-262.95 chở B nhưng T không biết việc B cất giữ chất ma túy trong túi quần nên không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy do đó không đặt vấn đề xử lý.

Cáo trạng số: 60/CT-VKSHL-HS ngày 06/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Chí B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Chí B giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra về hành vi phạm tội của mình và khẳng định bị truy tố, xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, không oan.

Kiểm Sát Viên giữ nguyên Cáo trạng truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Chí B từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư dán kín bên ngoài có dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn bên trong đựng mẫu vật

hoàn trả sau giám định; trả lại Nguyễn Chí B 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung vỏ màu vàng, đã qua sử dụng có số Imei 355213093915411 và Số tiền 2.495.000 đồng không liên quan đến việc phạm tội; trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 99G1- 262.95 nhãn hiệu HONDA WAVE anpha màu trắng cho bà Đặng Thị H ở thôn X, xã H, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh (theo giấy ủy nhiệm chi ngày 17 tháng 7 năm 2018 và biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09 tháng 7 năm 2018).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Chí B.

Phần tranh luận: Không ai có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Nguyễn Chí B xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên toà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Chí B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Chí B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Chí B gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại trực tiếp đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy. Tệ nạn ma túy đã trở thành hiểm họa của toàn xã hội. Người nghiện ma túy bị tàn tật về thể chất lẫn tinh thần. Ma túy là nguyên nhẫn dẫn đến nhiều tội phạm khác, người nghiện ma túy sẽ không từ bỏ bất cứ một thủ đoạn nào để kiếm tiền nhằm thỏa mãn cơn nghiện. Mọi người cũng như toàn xã hội phải có trách nhiệm trong việc phòng chống tệ nạn ma túy. Bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy, bản thân bị cáo cũng là nạn nhân của ma túy.

[3] Bị cáo Nguyễn Chí B là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì thỏa mãn cơn nghiện nên cố ý thực hiện tội phạm. Bị cáo đã tàng trữ 0,294 gam Methamphetamine. Hành vi của bị cáo gây ra cần bị lên án và trừng trị trước pháp luật.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Chí B là người có nhân thân xấu, không chịu làm ăn lương thiện, nghiện ma túy.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Thật thà khai báo, ăn năn hối cải.

[7] Cần xử bị cáo Nguyễn Chí B tù giam mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cũng cần xem xét đến tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo. Từ đó bị cáo thấy được tính khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo để trở thành người có ích cho xã hội.

[8] Ngoài hình phạt chính không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo sống phụ thuộc gia đình và không có tài sản riêng.

[9] Vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư dán kín bên ngoài có dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn bên trong đựng mầu vật hoàn trả sau giám định; trả lại Nguyễn Chí B 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung vỏ màu vàng, đã qua sử dụng có số Imei 355213093915411 và số tiền 2.495.000 đồng không liên quan đến việc phạm tội; trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 99G1- 262.95 nhãn hiệu HONDA WAVE anpha màu trắng cho bà Đặng Thị H ở thôn X, xã H, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh (theo giấy ủy nhiệm chi ngày 17 tháng 7 năm 2018 và biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09 tháng 7 năm 2018).

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Chí B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí B phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Chí B 02 năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 24/5/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư dán kín bên ngoài có dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn bên trong đựng mẫu vật hoàn trả sau giám định.

- Trả lại Nguyễn Chí B 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung vỏ màu vàng, đã qua sử dụng có số Imei 355213093915411 và số tiền 2.495.000 đồng không liên quan đến việc phạm tội.

- Trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 99G1- 262.95 nhãn hiệu HONDA WAVE anpha màu trắng cho bà Đặng Thị H ở thôn X, xã H, thành phố B, tỉnh

Bắc Ninh (theo giấy ủy nhiệm chi ngày 17 tháng 7 năm 2018 và biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09 tháng 7 năm 2018).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Chí B phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện KSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Viện KSND huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THA Dân sự huyện Hữu Lũng;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Quốc Bảo